

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

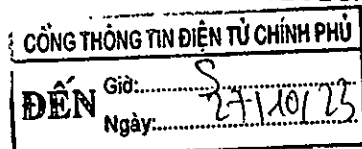
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **50** /2023/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **25** tháng **10** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v bổ sung Phụ lục số 02 của Quy định một số nội dung về thực hiện đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá; ...

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 129/TTr-STC ngày 06 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Phụ lục số 02 của Quy định một số nội dung về thực hiện đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

“ s. Dịch vụ thuê cảng để đổ vật liệu xây dựng thông thường tại các cảng đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách”

Điều 2. Giao Sở giao thông vận tải:

1. Tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại Điều 1 Quyết định này của cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng kê khai giá trên địa bàn tỉnh mà không có tên trong danh mục thực hiện kê khai giá của Bộ Tài chính, Bộ quản lý chuyên ngành theo thẩm quyền.

2. Lập và gửi danh sách tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng kê khai giá trên địa bàn tỉnh gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thông báo đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở: Tài chính, Giao thông Vận tải; Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Website của Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 4;
- TTHĐND; UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Chúc